

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 328 /QĐ-SNN

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành tiêu chí bình tuyển cây đầu dòng

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Căn cứ Quyết định số 2341/QĐ-UBND, ngày 28/8/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BNNNT, ngày 26/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm;

Xét Tờ trình số 42/TTr-TTBVTV, ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc ban hành tiêu chí bình tuyển cây đầu dòng;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành tiêu chí bình tuyển cây đầu dòng sầu riêng, mít và bơ
(có tiêu chí chi tiết kèm theo).

Điều 2: Hội đồng bình tuyển có trách nhiệm:

Căn cứ vào tiêu chí bình tuyển cây đầu dòng sầu riêng, mít, bơ và Thông tư 18/2012/TT-BNNPTNT, ngày 26/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm để tiến hành bình tuyển và công nhận cây đầu dòng trên địa bàn Tỉnh theo đúng quy định.

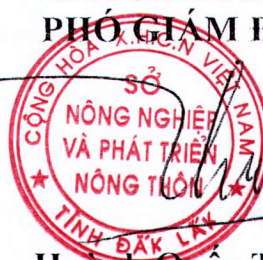
Điều 3: Chi cục Trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chủ tịch Hội đồng bình tuyển; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 659/QĐ-SNN ngày 18 tháng 6 năm 2013 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc bình tuyển cây sầu riêng (Mong thon) và cây bơ đầu dòng.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTBVTV (H07b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Quốc Thích

111

112

113

114

115

116

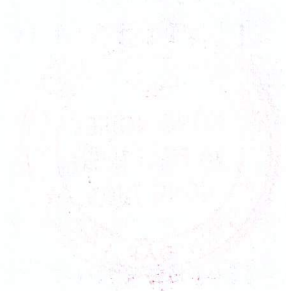
117

118

119

120

121



TIÊU CHÍ BÌNH TUYỂN CÂY ĐÀU DÒNG SÀU RIÊNG, MÍT VÀ BƠ

(Ban hành theo quyết định số: 328 /QĐ-SNN, ngày 14 tháng 02 năm 2017
của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

1. Phạm vi áp dụng :

Tiêu chí này quy định yêu cầu kỹ thuật đối với cây đầu dòng sầu riêng (*Durio zibethirus* Murr); mít (*Artocarpus heterophyllus* Lam) và bơ (*Persea americana* Miller).

2. Thuật ngữ và định nghĩa

Cây đầu dòng: là cây có năng suất, chất lượng cao và ổn định, tính chống chịu tốt hơn hẳn các cây khác trong quần thể một giống (giống địa phương, giống mới chọn tạo, giống nhập nội) được cơ quan có thẩm quyền bình tuyển và công nhận để làm nguồn vật liệu nhân giống.

3. Yêu cầu kỹ thuật

3.1. Yêu cầu chung

- Cây đầu dòng phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- Cây đầu dòng phải mang những đặc điểm hình thái đặc trưng phù hợp với bản mô tả của giống.
- Tuổi cây đầu dòng phải đáp ứng yêu cầu sau:
 - + Cây bơ > 8 năm tuổi đối với cây ghép và ≥ 10 năm tuổi đối với cây thực sinh.
 - + Cây sầu riêng, mít > 8 năm tuổi đối với cây ghép; ≥ 12 năm tuổi đối với cây thực sinh.
- Cây đầu dòng cho năng suất quả cao hơn tối thiểu 15% so với các cây khác trong quần thể, ổn định liên tục từ 3 năm trở lên, không có hiện tượng ra quả cách năm.

3.2. Yêu cầu cụ thể đối với cây đầu dòng:

Yêu cầu cụ thể đối với cây đầu dòng sầu riêng, mít và bơ được nêu trong phụ lục A.

4. Phương pháp kiểm tra:

4.1. Kiểm tra nguồn gốc và đánh giá các đặc điểm hình thái của cây đầu dòng

- Kiểm tra nguồn gốc cây đầu dòng thông qua hồ sơ công nhận cây đầu dòng.
- Đánh giá các đặc điểm hình thái đặc trưng của cây đầu dòng bằng quan sát trực tiếp trên vườn cây kết hợp với phỏng vấn chủ hộ quản lý cây đầu dòng, so sánh với đặc điểm mô tả của giống được công bố.

4.2. Kiểm tra khả năng sinh trưởng, chất lượng quả và tình hình dịch hại của cây đầu dòng:

- Kiểm tra độ tuổi, khả năng sinh trưởng của cây bằng phỏng vấn chủ hộ kết hợp với đo đếm trực tiếp, đánh giá hiện trạng sinh trưởng của cây trên vườn.

- Đánh giá khả năng cho năng suất của cây bằng phỏng vấn chủ hộ kết hợp với cân đo trực tiếp năng suất của cây trên vườn.

- Kiểm tra, đánh giá các chỉ tiêu hình thái, chất lượng quả bằng phương pháp quan trắc, đo đếm trực tiếp trên vườn và các phương pháp hóa sinh trong phòng thí nghiệm, cụ thể:

+ Lipit áp dụng theo Codex stand 195 và FFV 42 của thế giới

+ Đường tổng số áp dụng TCVN 4594 – 88

+ Vitamin C áp dụng TCVN 6427 – 2:1988

+ Axit hữu cơ tổng số áp dụng TCVN 5483 – 2006

+ Độ Brix áp dụng TCVN 7771: 2007

- Kiểm tra, đánh giá các chỉ tiêu như: độ dai vách múi, độ mịn, độ mọng nước của thịt quả, cấu trúc thịt quả, hương và vị quả bằng phương pháp cảm quan (thử nếm và quan sát).

- Kiểm tra, đánh giá mức độ nhiễm sâu, bệnh hại bằng phương pháp quan trắc trực tiếp trên vườn. Trường hợp cần thiết có thể lấy mẫu phân tích, giám định trong phòng thí nghiệm.

Phụ lục A
(Quy định)

A1. Tiêu chí chính của cây đầu dòng sâu riềng:

Năng suất của cây ghép > 8 năm tuổi và cây thực sinh $\geq$ 12 năm tuổi (kg/cây/năm)	Khối lượng TB quả (kg)	Độ đồng đều về hình dạng, kích thước quả (%)	Tỷ lệ phần ăn được (%)	Tỷ lệ hạt lép/quả (%)	Hàm lượng chất khô (%)	Hàm lượng chất béo (%)	Hàm lượng đường (%)	Hàm lượng Protein (%)	Tỷ lệ chất sơ (%)	Màu sắc thịt quả	Hương vị thịt quả
> 150	Từ 3,0 đến 5,0	> 70	> 30	> 75	$\geq$ 35	> 2,0	> 3,0	> 2,5	< 0,6	Vàng nhạt đến vàng đậm	Thơm đến rất thơm. Vị ngọt, béo

A2. Tiêu chí chính của cây đầu dòng mít:

Hình thức bên ngoài	Hình thức bên trong
Năng suất của cây ghép >8 năm tuổi và cây thực sinh $\geq$ 12 năm tuổi: > 1.200 kg/cây/năm	Tỷ lệ xơ: Ít xơ
Hình thức quả: quả có màu sắc đẹp, tươi, không sâu bệnh	Độ dày thịt múi (mm): > 3
Dạng quả: Đẹp, cân đối, gai nở đều	Màu sắc múi: Vàng nghệ, tươi
Khối lượng quả trung bình: > 12 kg/quả	Màu xơ: Vàng nhạt đến vàng tươi
	Tỷ lệ phần ăn được (%): > 42
	Mùi vị: Thơm, ngọt
	Cấu trúc múi: Múi dày, khô, ráo, dòn
	Độ Brix (%) > 21



A3. Tiêu chí chính của cây đầu dòng bơ :

Năng suất của cây ghép > 8 năm tuổi và cây thực sinh ≥ 10 năm tuổi (kg/cây/năm)	Khối lượng quả (g)	Độ dày vỏ quả (mm)	Màu sắc thịt quả	Độ xơ	Thịt quả	Khoang quả	Hàm lượng chất khô (%)	Tỷ lệ thịt quả (%)	Hàm lượng Lipit (%)	Hàm lượng Protein (%)	Hàm lượng đường (%)	Cấu trúc thịt quả	Chất lượng cảm quan
≥ 200	≥ 300	$\geq 1,2$ dễ bóc vỏ	Vàng kem đến vàng đậm,	Rất ít hoặc không xơ	Không sượng, ráo	Hạt đóng khít trong khoang quả	≥ 25	> 70	≥ 13	$\geq 1,8$	$\geq 1,0$	Dẻo, mịn	Ngon, rất béo

* Các Tài liệu tham khảo:

- 10 TCN 601-2004 Cây đầu dòng – Cây ăn quả.
- Quyết định số 659/QĐ-SNN ngày 18/6/2013 của Sở Nông nghiệp và PTNT Đắk Lắk về việc ban hành tiêu chí bình tuyển cây Sầu riêng (Mong Thon) và cây bơ đầu dòng.
- Tiêu chuẩn cơ sở cây đầu dòng cây ăn quả của Chi cục BVTV tỉnh Bến tre.
- Dự thảo tiêu chí bình tuyển cây bơ và cây cà phê đầu dòng của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Đắk Nông.
- Dự thảo tiêu chuẩn Quốc Gia (TCVN): 2015 cây đầu dòng nhãn, vải, cây có múi, xoài, sầu riêng và măng cụt.
- Kết quả đánh giá và bình tuyển cây mít na đầu dòng tại Hà Nội.
- Các kết quả nghiên cứu chọn tạo giống bơ, mít nghệ và sầu riêng của Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên (WASI).